TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **105**/2026/QĐST- HNGĐ	*N, ngày 02 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 215/2026/TLST – HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị P, sinh ngày 16/5/2004.

Số CCCD 040304016xxx.

Địa chỉ: Bản M, xã T, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Vi Văn T, sinh ngày 19/5/2004.

Số CCCD 040204021xxx.

Địa chỉ: Bản N, xã T, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị P và anh Vi Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị P và anh Vi Văn T thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Giao con chung Vi Thanh T1, sinh ngày 08/7/2023cho anh Vi Văn T trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 6 năm 2026 cho đến lúc con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đối với chị Hà Thị P.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hà Thị P và anh Vi Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị Hà Thị P và anh Vi Văn T thỏa thuận chị Hà Thị P chịu 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Khoản án phí này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Hà Thị P đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng. Chị Hà Thị P tự nguyện nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000 đồng dự phí đã nộp còn lại theo Biên lai số 0004312 ngày 08/6/2026 tại tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 10 – Nghệ An;
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Tiền Phong, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Sầm Thị Thanh Sương